

Số: 03/2025/QĐST- DS

Thái Nguyên, ngày 14 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 357; 468; 494, 495, 496, 499 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 91/2025/TLST-DS ngày 18/4/2025 về việc “Tranh chấp kiện đòi tài sản”.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Trường Đại học Y- Dược, Đại học T1

Địa chỉ: Số B, đường L, tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (nay là số B, đường L phường P, tỉnh Thái Nguyên)

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến D - Chức vụ: Hiệu trưởng

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Văn T- Chức vụ: Phó Hiệu trưởng;
Ông Hà Xuân S – Trưởng phòng Thanh tra và quản lý chất lượng giáo dục.

* **Bị đơn:** Bà Trần Thị H, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Xóm B, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (nay là khu phố B, phường N, tỉnh Bắc Ninh)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các bên thống nhất: Bà Trần Thị H đồng ý trả lại cho Trường Đại học Y- Dược, Đại học T1-ổt có diện tích 21m² nằm trong khuôn viên nhà trường thuộc thửa đất số 7, tờ bản đồ 33 phường P, tỉnh Thái Nguyên (Tổ A, phường Q,

thành phố T cũ). Gian ki-ốt này do Trường Đại học Y- Dược, Đại học T1 cho ông Phạm Công K (chồng bà H) mượn để sử dụng từ năm 2007. Trị giá gian Ki-ốt các bên tự thỏa thuận là 23.939.500 đồng (Hai mươi ba triệu chín trăm ba mươi chín nghìn năm trăm đồng).

Vị trí diện tích gian nhà theo các điểm 1,2,3,4,5,6,7,8,9. Cụ thể:

Phía Nam giáp đường H từ 1-2

Phía Bắc giáp thửa đất số 7, tờ bản đồ 33 của Trường Đại học Y- Dược từ 4,5,6,7

Phía Tây giáp gian số 3 của dãy ki-ốt liền kề thuộc thửa đất số 7, tờ bản đồ 33 của Trường Đại học Y- Dược từ 7,8,9,1

Phía Đông giáp gian nhà của tiệm bánh mì thuộc thửa đất số 7, tờ bản đồ 33 của Trường Đại học Y- Dược từ 4,3,2

(Kèm theo trích đo hiện trạng sử dụng đất của Công ty cổ phần Đ).

2.2. Bà H đồng ý di dời toàn bộ các tài sản trong gian nhà trên (gồm một số vật dụng sinh hoạt của gia đình bà H) chậm nhất đến ngày 18/8/2025.

2.3. Trường Đại học Y- Dược, Đại học T1 tự nguyện hỗ trợ bà Trần Thị H chi phí di dời tài sản số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) và một chuyến xe để chở đồ đạc của gia đình bà H trong gian ki-ốt phải hoàn trả về nơi bà H đang sinh sống chậm nhất đến ngày 18/8/2025.

Kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì còn phải tiếp tục chịu lãi suất tương ứng với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015.

2.4. Phần chi phí tố tụng khác: Trường Đại học Y- Dược đồng ý nộp toàn bộ chi phí thẩm định là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Đã thanh toán xong.

2.5. Án phí: Miễn toàn bộ án phí cho bà Trần Thị H do bà H là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí. H1 lại cho Trường Đại học Y- Dược, Đại học T1 598.000 đồng *(Năm trăm chín mươi tám nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000954 ngày 18/4/2025 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 –Thái Nguyên).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân

sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tứ Xuân